

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch tổ chức phong trào thi đua
“Quảng Nam chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”
giai đoạn 2021 - 2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 666/QĐ-TTg ngày 02/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 04/5/2021 của Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 20/7/2021 của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; định hướng một số dự án quan trọng tại vùng Tây tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 21/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định chính sách hỗ trợ cải thiện mức sống cho một số đối tượng thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang hưởng chính sách người có công với cách mạng và đối tượng bảo trợ xã hội thuộc diện hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2155/TTr-SNV ngày 21/10/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổ chức phong trào thi đua “Quảng Nam chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Trưởng Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Hội đồng TĐ-KT TW, Ban TĐ-KT TW;
- TT.TU, TT HĐND tỉnh, TT UBND tỉnh;
- UBND các tỉnh trong Cụm thi đua Tây Nguyên, Duyên hải Miền Trung;
- Các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc Cụm, khối thi đua của tỉnh;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH Quảng Nam, Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Các PCVP;
- Các Phòng, Ban, TT thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NCKS (Ba).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Tân

KẾ HOẠCH

Tổ chức phong trào thi đua “Quảng Nam chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3043/QĐ-UBND ngày 09/11/2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)*

Thực hiện Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 666/QĐ-TTg ngày 02/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức phong trào thi đua “Quảng Nam chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025 (gọi tắt là Phong trào thi đua) trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Phát huy tinh thần đoàn kết, sức mạnh của cả hệ thống chính trị, toàn xã hội và cộng đồng trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tinh thần chủ động sáng tạo của mỗi cá nhân, tập thể và gia đình, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong toàn xã hội góp phần thực hiện thắng lợi chủ trương, chính sách, chương trình giảm nghèo của Đảng và Nhà nước.

b) Khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, phát huy nội lực vươn lên “thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no” của người dân và cộng đồng, phấn đấu “Vì một Quảng Nam không còn đói nghèo”.

c) Giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo; hỗ trợ người nghèo, hộ vượt nghèo lên mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia, nâng cao chất lượng cuộc sống; hỗ trợ các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn. Tỷ lệ nghèo đa chiều duy trì mức giảm 0,3-0,4%/năm¹; tỷ lệ nghèo của các huyện nghèo, xã nghèo giảm bình quân từ 3-4%/năm, tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số giảm 3%/năm²; phấn đấu đến năm 2025 có 02 huyện nghèo³, 28 xã và 10 thôn đặc biệt khó khăn thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn⁴.

d) Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động, ý thức, trách nhiệm của các cấp, ngành và toàn xã hội đối với công tác giảm nghèo bền vững;

¹ Theo Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

² Theo Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 04/5/2021 của Tỉnh ủy Quảng Nam.

³ Huyện Phước Sơn và Bắc Trà My tại Quyết định số 880/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

⁴ Theo Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

xác định công tác giảm nghèo góp phần quan trọng tạo động lực cho phát triển bền vững của tỉnh, phát triển kinh tế phải gắn với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, đặt con người là trung tâm của sự phát triển trong điều kiện mới. Huy động nguồn lực toàn xã hội thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

2. Yêu cầu

a) Việc thực hiện Phong trào thi đua phải trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong các phong trào thi đua của các Sở, Ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, các Trường Đại học, Cao đẳng và các tổ chức xã hội, nghề nghiệp.

b) Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng từ tỉnh đến cơ sở với nội dung đa dạng, hình thức phong phú, thiết thực, hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi ngành, mỗi địa phương; phát huy được sáng kiến của mọi tầng lớp Nhân dân.

c) Kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến và những sáng kiến, kinh nghiệm, mô hình, cách làm hiệu quả, sáng tạo trong thực hiện chính sách, chương trình giảm nghèo. Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân, gia đình tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua.

II. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Nội dung Phong trào thi đua

Tùy theo từng nhóm đối tượng để đề ra nội dung thi đua phù hợp với thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ giảm nghèo, cụ thể như sau:

- Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai kịp thời và tổ chức thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua. Tập trung vào các hoạt động nghiên cứu, phát huy sáng kiến trong xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện mục tiêu giảm nghèo. Tiếp tục hoàn thiện chính sách giảm nghèo, chuẩn nghèo đa chiều gắn với mục tiêu phát triển bền vững, bảo đảm mức sống tối thiểu tăng dần và khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân; đổi mới cách tiếp cận về giảm nghèo, ban hành chính sách hỗ trợ có điều kiện, tăng cường tin dụng chính sách xã hội cho người nghèo, trợ giúp xã hội đối với hộ nghèo không có khả năng lao động; khuyến khích doanh nghiệp và hợp tác xã liên kết trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, phát triển đa dạng các mô hình sản xuất có sự tham gia của hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; hỗ trợ phát triển các mô hình sản xuất kinh doanh phù hợp với người nghèo, nhất là ở vùng nông thôn, miền núi. Thi đua đồng thuận hợp tác, trách nhiệm vì người nghèo và góp phần giảm nghèo; cán bộ, công chức làm công tác giảm nghèo tận tụy, gương mẫu, trách nhiệm, đồng hành cùng người nghèo; phấn đấu “Vì một Quảng Nam không còn đói nghèo”, “Không để ai bị bỏ lại phía sau”. Huy động các doanh nghiệp, tập thể, cá nhân trong và ngoài tỉnh có những việc làm thiết

thực, tham gia đóng góp công sức, trí tuệ, của cải vật chất hỗ trợ, giúp đỡ người nghèo, địa bàn nghèo.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thi đua đề ra nội dung, giải pháp giảm nghèo đặc thù của địa phương, bố trí và huy động đa dạng nguồn lực cho địa bàn nghèo nhằm giảm hộ nghèo, tăng hộ khá, giàu; xây dựng, nhân rộng các mô hình tốt, sáng kiến hay, dự án hiệu quả về giảm nghèo bền vững. Gắn Phong trào thi đua với phong trào “Quảng Nam chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025” tại Quyết định số 2218/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Các địa phương tập trung thi đua đẩy mạnh thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội liên vùng, tăng cường kết nối vùng phát triển với vùng khó khăn, gắn với bảo đảm quốc phòng - an ninh. Rà soát, điều chỉnh quy hoạch, tổ chức thực hiện di dời dân cư, bảo đảm sinh kế bền vững và an toàn cho dân cư tại các vùng thường xuyên chịu tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu, khu vực rừng đặc dụng. Quan tâm giải quyết đất sản xuất, đất ở phù hợp, tạo việc làm, bảo đảm các dịch vụ y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt, vệ sinh môi trường, thông tin và dịch vụ xã hội khác cho người nghèo, nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia công tác giảm nghèo bền vững và an sinh xã hội; tiếp tục triển khai cuộc vận động “Vì người nghèo” nhân Tháng cao điểm “Vì người nghèo” hằng năm; giám sát bình xét thi đua thực hiện Phong trào của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Các tổ chức hội, xã hội nghề nghiệp căn cứ chức năng, nhiệm vụ có phong trào thi đua thích hợp, đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, phổ biến tiến bộ kỹ thuật, tham gia tư vấn, phản biện, giám định xã hội để nâng cao đời sống của Nhân dân, góp phần vào mục tiêu giảm nghèo của tỉnh.

- Thôn, khối phố, cộng đồng dân cư thi đua đoàn kết giúp nhau từng bước làm giàu và giảm nghèo bền vững; hỗ trợ sinh kế cho người nghèo tham gia lao động, phát triển sản xuất, làm kinh tế giỏi, vươn lên thoát nghèo. Trong đó, cần quan tâm, chú trọng phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại phù hợp với điều kiện, tình hình của từng địa phương.

- Vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở các cơ quan, đơn vị trên địa tỉnh và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh giúp đỡ các huyện nghèo, xã hoặc thôn đặc biệt khó khăn; cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và đảng viên giúp đỡ hộ nghèo, địa bàn khó khăn.

- Khuyến khích các doanh nghiệp thi đua giúp đỡ các huyện nghèo, xã hoặc thôn đặc biệt khó khăn; vận động các hộ khá, giỏi giúp đỡ hộ nghèo.

- Các hộ gia đình thi đua tham gia lao động, phát triển sản xuất, làm kinh tế, thoát nghèo bền vững và giúp đỡ các cá nhân, hộ gia đình khác cùng thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no.

2. Giải pháp thực hiện Phong trào thi đua

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua; sơ kết, tổng kết và khen thưởng cho tập thể, cá nhân, hộ gia đình có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong Phong trào thi đua.

- Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cụm, khối thi đua căn cứ vào đặc điểm tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ tổ chức thực hiện Phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả; tuyên truyền tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị; triển khai sâu rộng Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, tránh hình thức, lãng phí; sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm và tiến hành tổng kết Phong trào thi đua vào năm 2025.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

a) Đối với các Sở, Ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh:

- Hoàn thành có chất lượng, đúng thời hạn các văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách, chương trình giảm nghèo. Tiếp tục hoàn thiện chính sách giảm nghèo, chuẩn nghèo đa chiều gắn với mục tiêu phát triển bền vững, bảo đảm mức sống tối thiểu tăng dần và khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân; đổi mới cách tiếp cận về giảm nghèo, ban hành chính sách hỗ trợ có điều kiện, tăng cường tín dụng chính sách xã hội cho người nghèo, trợ giúp xã hội đối với hộ nghèo không có khả năng lao động. Có các công trình, phần việc cụ thể hỗ trợ, giúp đỡ các xã kết nghĩa ở miền núi có hiệu quả.

- Chủ động, tích cực huy động nguồn lực, có nhiều sáng kiến, mô hình giảm nghèo bền vững được nhân rộng, giúp cho người nghèo tham gia lao động, phát triển sản xuất, kinh doanh, làm kinh tế giỏi, ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Đối với Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội Quảng Nam, thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; tổ chức tín dụng có đóng góp, hỗ trợ thiết thực trong công tác giảm nghèo và hỗ trợ, giúp đỡ hiệu quả các huyện nghèo, xã hoặc thôn đặc biệt khó khăn và người nghèo.

b) Đối với cấp huyện:

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn; đề ra các nội dung, giải pháp thiết thực, phù hợp với tình hình và điều kiện của địa phương; bố trí ngân sách địa phương ưu tiên đầu tư, hỗ trợ cho các xã, thôn, bản nghèo trên địa bàn, trong đó phải bố trí

đủ vốn đối ứng ngân sách địa phương để thực hiện các Dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn.

- Phân bổ, sử dụng có hiệu quả, đúng quy định nguồn kinh phí và quyết toán đúng quy định. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

- Chủ động, tích cực huy động các nguồn lực trong xã hội để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

- Huyện nghèo giảm tỷ lệ nghèo đa chiều từ 6%/năm trở lên và giảm số hộ nghèo vượt chỉ tiêu giảm nghèo của UBND tỉnh giao hàng năm từ 20% trở lên, trong 3 năm liên tục trước khi trình khen thưởng;

- Các huyện còn lại giảm số hộ nghèo vượt chỉ tiêu giảm nghèo của UBND tỉnh giao từ 20% trở lên, trong 3 năm liên tục trước khi trình khen thưởng.”

c) Đối với cấp xã:

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn; đề ra các nội dung, giải pháp thiết thực, phù hợp với tình hình và điều kiện của địa phương; bố trí ngân sách địa phương ưu tiên đầu tư, hỗ trợ cho các thôn, bản nghèo trên địa bàn, trong đó phải bố trí đủ vốn đối ứng ngân sách địa phương để thực hiện các Dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn (nếu có theo quy định).

- Sử dụng có hiệu quả, đúng quy định nguồn kinh phí và quyết toán đúng quy định. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

- Chủ động, tích cực huy động các nguồn lực trong xã hội để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; có cơ chế quản lý, duy trì, thu hồi và luân chuyển được phần vốn của ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện các dự án mô hình giảm nghèo.

- Rà soát, công nhận hộ nghèo đảm bảo khách quan, chính xác và không có trường hợp khiếu nại, khiếu kiện về kết quả công nhận hộ nghèo.

- Đối với xã khu vực III, xã khu vực II vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, quy mô hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều giảm trên 1/2 số hộ nghèo và hộ cận nghèo (trên 50%) so với đầu kỳ.

- Đối với xã khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi quy mô hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều giảm trên 1/3 số hộ nghèo và hộ cận nghèo so với đầu kỳ.

d) Đối với thôn, khối phố:

- Thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, quy mô hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều giảm trên 1/2 số hộ nghèo và hộ cận nghèo (trên 50%) so với đầu kỳ.

- Đối với các thôn, khối phố còn lại, quy mô hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều giảm trên 1/3 số hộ nghèo và hộ cận nghèo so với đầu kỳ.

- Rà soát, công nhận hộ nghèo đảm bảo khách quan, chính xác và không có trường hợp khiếu nại, khiếu kiện về kết quả công nhận hộ nghèo.

đ) Đối với hộ gia đình:

- Có ý thức, trách nhiệm tự nguyện đăng ký thoát nghèo, có nhiều sáng kiến, cách làm hay, hiệu quả trong lao động, phát triển sản xuất, làm kinh tế và thoát nghèo bền vững; sử dụng vốn vay từ Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh đúng mục đích, trả lãi, trả gốc đúng hạn, đạt hiệu quả sử dụng.

- Chủ động tham gia tích cực vào các tổ, nhóm cộng đồng ở địa phương để thực hiện các dự án phát triển sản xuất, đóng góp, hỗ trợ hiệu quả, sáng tạo cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo để phát triển sản xuất, làm kinh tế, thoát nghèo bền vững.

e) Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác giảm nghèo:

- Cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác giảm nghèo có sáng kiến trong việc xây dựng, tham mưu ban hành cơ chế, chính sách; hướng dẫn, tham gia tổ chức thực hiện công tác giảm nghèo.

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cơ quan trung ương giúp đỡ các huyện nghèo, xã hoặc thôn đặc biệt khó khăn và người nghèo.

g) Đối với các doanh nghiệp (tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước hoặc doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã):

- Có đóng góp thiết thực, hiệu quả trong thực hiện công tác giảm nghèo và hỗ trợ, giúp đỡ các huyện nghèo, xã hoặc thôn đặc biệt khó khăn và người nghèo.

- Tổ chức liên kết trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, phát triển đa dạng các mô hình sản xuất có sự tham gia của các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; hỗ trợ phát triển các dự án, mô hình giảm nghèo phù hợp với người nghèo, nhất là ở địa bàn huyện nghèo.

- Ngân hàng hoặc các tổ chức tín dụng thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

a) Hình thức khen thưởng:

- Huân chương Lao động;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh;
- Giấy khen.

b) Tiêu chuẩn khen thưởng:

Căn cứ thành tích trong thực hiện phong trào thi đua “Quảng Nam chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025, việc xét khen thưởng cho các tập thể, gia đình và cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Năm 2021 - 2022: Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện.
2. Giai đoạn 2022 - 2025: Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; căn cứ vào tình hình thực tiễn để chủ động tiến hành khen thưởng hằng năm theo thẩm quyền và đề nghị cấp trên khen thưởng theo đúng quy định.
3. Năm 2023: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sơ kết giữa kỳ và thực hiện khen thưởng theo quy định; các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động thực hiện sơ kết giữa kỳ và thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền.
4. Năm 2025: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổng kết Phong trào thi đua vào dịp tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác giảm nghèo.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 cùng cấp thống nhất các nội dung và biện pháp triển khai có hiệu quả Phong trào thi đua giai đoạn 2021-2025.
2. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Nội vụ và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các cơ quan truyền thông, báo chí đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tăng thời lượng tuyên truyền; kịp thời phát hiện, biểu dương và nhân rộng những mô hình hay, cách làm mới, tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua.
3. Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các hội, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện Phong trào thi đua sâu rộng, thiết thực, hiệu quả.
4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, các cơ quan thông tin đại chúng có trách nhiệm tuyên truyền, vận động các hội viên, đoàn viên, Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Phong trào thi đua; mở chuyên trang, chuyên mục, tăng thời lượng tuyên truyền phát hiện, nhân rộng các điển hình trong Phong trào thi đua.
5. Trước ngày 15 tháng 11 hằng năm, các Sở, Ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ủy ban nhân dân

các huyện, thị xã, thành phố báo cáo tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua về Sở Nội vụ; giao Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo các cấp thẩm quyền theo quy định.

6. Cơ quan thường trực, cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 phối hợp với Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cùng cấp tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền kết hợp việc kiểm tra, giám sát kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua với các chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát chương trình giảm nghèo bền vững hằng năm, định kỳ, chuyên đề tại các địa phương.

7. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các đoàn kiểm tra tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương hằng năm, báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; hằng năm tổng hợp nhu cầu kinh phí kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua để gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí trong Chương trình Giảm nghèo bền vững của tỉnh.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương trao đổi, báo cáo, đề xuất cụ thể bằng văn bản về Sở Nội vụ để kịp thời theo dõi, hướng dẫn, tham mưu UBND tỉnh giải quyết./.